

Số: 47/KH-THCSMĐ2

Mỹ Đình 2, ngày 10 tháng 9 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác chuyên môn năm học 2024 - 2025**

*Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ GDĐT ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH, ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025; Công văn số 3037/SGDĐT-GDTrH, ngày 04/9/2024 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp THCS; Công văn số 562/PGDĐT ngày 04/9/2024 của Phòng GDĐT Nam Từ Liêm về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp THCS;*

*Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường;*

*Trường THCS Mỹ Đình 2 xây dựng kế hoạch thực hiện công tác chuyên môn năm học 2024-2025 như sau:*

#### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

##### **I. Đánh giá tình hình năm học 2023-2024**

##### **1. Quy mô trường lớp, học sinh; số cán bộ, giáo viên, nhân viên**

###### **1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Tổng số CBQL, GV, NV: 54, trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 02;

+ Giáo viên: 39 (31 biên chế, 10 hợp đồng);

+ Nhân viên: 11 (3 biên chế, 8 hợp đồng);

Tỷ lệ cán bộ quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn 100%, giáo viên đạt chuẩn: 84,6%; tỷ lệ trên chuẩn: 15,4%; tổng số đảng viên: 23.

###### **1.2. Về học sinh**

Tổng số học sinh: 989 (463 nữ, biên chế vào 24 lớp, cụ thể:

+ Khối lớp 6: 6 lớp = 362 HS (nữ 168, nam 194);

+ Khối lớp 7: 5 lớp = 231 HS (nữ 108, nam 123);

+ Khối lớp 8: 5 lớp = 191 HS (nữ 96, nam 95);

+ Khối lớp 9: 5 lớp = 205 HS (nữ 91, nam 114);

## 2. Thuận lợi và khó khăn

### 2.1. Thuận lợi

- Đội ngũ cán bộ quản lý đảm bảo trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, trình độ lý luận chính trị vì vậy công tác quản lý đạt nhiều hiệu quả nhất định.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên thường xuyên được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị.

- Học sinh tại đơn vị đa số ngoan, có tinh thần học tập, rèn luyện.

- Tập thể đơn vị đoàn kết, gắn bó, có tinh thần phê và tự phê bình.

### 2.2. Khó khăn

- Một số giáo viên trong đơn vị chưa năng nổ, năng lực ứng dụng CNTT của một số giáo viên còn hạn chế so với yêu cầu đổi mới.

- Chất lượng giáo dục chưa đồng đều ở một số lớp; một bộ phận học sinh của trường còn ham chơi, lười học làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ học tập, rèn luyện dẫn đến kết quả đánh giá cuối năm chưa cao.

## 3. Kết quả đạt được

### 1. Kết quả của học sinh

- Kết quả đánh giá theo thông tư 22

| Năm học    | TS HS | Học tập (%) |       |      | Rèn luyện (%) |      |      |
|------------|-------|-------------|-------|------|---------------|------|------|
|            |       | Tốt         | Khá   | Đạt  | Tốt           | Khá  | Đạt  |
| 2023- 2024 | 770   | 37.79       | 35.71 | 21.3 | 92.47         | 7.01 | 0.52 |

- Kết quả đánh giá theo thông tư 58

| Năm học   | TS HS | Học tập (%) |       |       | Rèn luyện (%) |     |    |
|-----------|-------|-------------|-------|-------|---------------|-----|----|
|           |       | Giỏi        | Khá   | TB    | Tốt           | Khá | TB |
| 2023-2024 | 202   | 32.18       | 41.09 | 26.73 | 100           | 0   | 0  |

- Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS

Số học sinh đủ điều kiện xét tốt nghiệp: 100%

Số học sinh được công nhận tốt nghiệp: 100%. Trong đó:

| Năm học     | TS HS | Giỏi  |       | Khá   |       | TB    |       | Ghi chú |
|-------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|---------|
|             |       | SỐ HS | %     | SỐ HS | %     | SỐ HS | %     |         |
| 2023 - 2024 | 202   | 65    | 32.18 | 83    | 41.09 | 54    | 26.73 |         |

*\* Chất lượng mũi nhọn:*

- 4 HS đạt giải Nhất cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp Quận.

- Thi HS giỏi các môn văn hóa và khoa học cấp Quận: đạt 01 giải Ba môn GDCD; 01 giải Ba môn Khoa học, 04 Khuyến khích môn GDCD; 01 Khuyến khích môn Lịch sử, 02 giải Khuyến khích môn Khoa học.

- 03 HS đạt giải Nhì thi Tin học trẻ cấp Quận.

*\* Các cuộc thi khác:*

- 120 đạt HSG cấp trường: 01 giải Nhất, 16 giải Nhì, 34 giải Ba, 69 giải Khuyến khích.

- Thi Toán học Quốc tế ITMC vòng Quốc gia: 02 HS đạt huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc, 01 huy chương Đồng, 05 Khuyến khích.

- Thi Liên hoan đồng ca hợp xướng cấp Quận đạt giải Ba.

- 01 HS được giải Khuyến khích cuộc thi Vẽ tranh Thiếu nhi Toàn quốc năm 2024 “Hoan hô chiến sĩ Điện Biên”.

- 01 HS được giải Nhất sáng tạo, 01 giải Ba Hội thi vẽ tranh Thiếu nhi “Chung tay bảo vệ môi trường” cấp Quốc gia.

- 01 HS đạt giải Vàng tại cuộc thi VietNam Young Art - Youth Friendship Festival 2023 tại Bali - Indonesia.

- 01 HS đạt cúp Vàng solo cuộc thi VietNam Vibrant Beats 2024.

- 02 HS đạt HC Đồng cuộc thi Olympic quốc tế Khoa học, Toán và Tiếng Anh ASMO.

- 01 HS đạt HC Đồng cuộc thi Olympic Toán Singapore 2024 cấp Quốc gia.

- 31 HS đạt giải Thi Olympic Tiếng Anh học sinh 2024 cấp trường, 02 HC Bạc, 05 HC Đồng cuộc thi olympic Tiếng Anh Ames English cấp Thành phố.

- Thi TDTT cấp quận: 05 HS đạt huy chương Vàng; 04 HS huy chương Bạc, 06 HS huy chương Đồng, 02 HS đạt giải Khuyến khích.

Học sinh tham gia Hội khỏe phù đổng cấp Quận lần 2 với 450 học sinh tham gia màn xếp hình, xếp chữ được lãnh đạo ghi nhận và đánh giá cao.

## **2. Kết quả của giáo viên**

100 % GV tham gia hội giảng (xếp loại Giỏi 25, khá 07)

32 giáo viên biên chế đạt Giáo viên giỏi cấp trường (đạt 100%).

Thanh tra toàn diện: 14 đ/c (3 đ/c xếp loại Giỏi, 11 đ/c xếp loại Khá). Thanh tra cấp Quận 11 đ/c (2 đ/c xếp loại Giỏi, 9 đ/c xếp loại Khá).

03 GV giỏi cấp Quận (01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích), 01 giải Ba môn Hóa học cấp Thành phố.

02 GV đạt giải thi CNTT cấp Quận (01 giải Nhì, 01 giải Khuyến khích).

02 GV đạt giải thi Elearning cấp Quận (01 giải Nhì, 01 giải Khuyến khích).

14 SKKN đạt cấp Quận,

30 đ/c đạt lao động Tiên tiến

11 đ/c đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở

02 đ/c được Bộ GDĐT tặng Bằng khen

## **II. TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025**

### **1. Quy mô trường lớp, học sinh; số cán bộ, giáo viên, nhân viên**

#### **1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số CBQL, GV, NV: 59, trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 02;

+ Giáo viên: 46 (32 biên chế, 14 hợp đồng);

+ Nhân viên: 11 (3 biên chế, 8 hợp đồng);

Tỷ lệ cán bộ quản lý đạt chuẩn 100%, giáo viên đạt chuẩn: 100%; tỷ lệ trên chuẩn: 10.86%; tổng số đảng viên: 23

#### **1.2. Về học sinh**

- Tổng số học sinh: 1012 (465 nữ, biên chế vào 24 lớp, cụ thể:

+ Khối lớp 6: 6 lớp = 251 HS (nữ 108, nam 143);

+ Khối lớp 7: 8 lớp = 346 HS (nữ 159, nam 187);

+ Khối lớp 8: 5 lớp = 228 HS (nữ 106, nam 122);

+ Khối lớp 9: 5 lớp = 187 HS (nữ 92, nam 95);

### **2. Cơ sở vật chất**

Trường THCS Mỹ Đình 2 có tổng diện tích là 5839m<sup>2</sup>, có khuôn viên riêng biệt, tường bao, cổng trường, biển trường, có khu sân chơi, bãi tập, khu để xe, khu vệ sinh và hệ thống cấp thoát nước đảm bảo, xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp. Nhà trường có đủ trang thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại. Phòng học, phòng thực hành, phòng máy tính, phòng bộ môn... luôn được quản lý khoa học, hiệu quả đảm bảo tốt hoạt động giảng dạy, thực hành bộ môn.

Khối hành chính - quản trị gồm các phòng: Phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng hội đồng giáo viên, phòng hoạt động Công đoàn, phòng y tế học đường, phòng tài vụ, phòng bảo vệ, văn phòng, phòng kho; khu bếp, nhà ăn đều đảm bảo ánh sáng, thoáng khí, thuận tiện trong mỗi công việc, có hệ thống chiếu sáng đầy đủ, hệ thống quạt, điện đảm bảo an toàn. Riêng khu bếp và nhà ăn đảm bảo vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Trường có 15 lớp học, các phòng học được trang bị đầy đủ ti vi có kết nối internet, bảng viết, thiết bị điện, có hệ thống đèn chống cận, chống lóa đảm bảo điều kiện về ánh sáng cho học sinh; Các phòng đều có 2-4 quạt trần, có 2 cửa ra vào và 6 cửa sổ, thoáng mát đảm bảo chất lượng; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày, đảm bảo cho HS khuyết tật học hòa nhập.

Nhà trường có 08 phòng học bộ môn theo quy định gồm: phòng thực hành Vật lý, phòng thực hành Hóa, phòng thực hành Sinh, phòng Tin học, phòng Tiếng Anh; phòng Đa năng, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật. Những phòng học bộ môn này trang thiết bị cơ bản đầy đủ, đồ dùng dạy học theo đặc trưng môn học.

Nhà trường có 01 phòng hoạt động Đoàn - Đội; phòng thư viện gồm phòng đọc cho giáo viên, phòng đọc cho học sinh; phòng truyền thống phục vụ hoạt động dạy và học của nhà trường.

## **2. Thuận lợi, khó khăn**

### **2.1. Thuận lợi**

Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo từ Quận đến Phường; từ Sở đến Phòng GDĐT; sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể trong nhà trường; sự quan tâm ủng hộ của các bậc cha mẹ học sinh.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản được bố trí đảm bảo số lượng theo yêu cầu góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của đơn vị.

Đội ngũ GV có tinh thần trách nhiệm cao, GV được đào tạo chuẩn và trên chuẩn 100%, đa số trẻ, năng nổ nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỉ luật cao.

Giáo viên được tham gia nhiều các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ nên nắm bắt nhiều điểm mới trong đổi mới phương pháp dạy học.

Nhà trường chú trọng đặc biệt tới công tác chuyên môn và cơ sở vật chất để phục vụ cho công tác giảng dạy, quản lí học sinh, phần lớn giáo viên đều sử dụng thành thạo máy tính, thiết kế kế hoạch bài dạy điện tử, ứng dụng tốt các phần mềm dạy học và kĩ thuật dạy học.

Đại đa số học sinh ngoan, lễ phép có ý tu dưỡng rèn luyện.

Nhà trường đã xây dựng được một tập thể đoàn kết, nâng cao uy tín với cấp trên, các ban ngành và đặc biệt với CMHS.

## **2.2. Khó khăn**

Hiện một số trang thiết bị còn thiếu so với nhu cầu để hỗ trợ cho dạy và học chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7, 8, 9; phòng bộ môn Tiếng Anh được cấp nhưng nay đã lạc hậu không đáp ứng được việc dạy và học hiện tại.

Đội ngũ giáo viên biên chế ở một số môn học còn thiếu so nhu cầu; đội ngũ trẻ mới ra trường nhiều nên kinh nghiệm còn hạn chế. Đặc biệt trong tiếp cận và dạy học theo chương trình mới cũng như đòi hỏi yêu cầu dạy học theo phẩm chất và năng lực người học.

Một bộ phận CMHS chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình, còn phó thác cho nhà trường.

## **B. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với tất cả các lớp theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018), Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình GDPT môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hoá hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kĩ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS; đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

3. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục; tổ chức tốt các

phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ đề của toàn ngành năm học 2024-2025: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo".

## **C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục**

#### **1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường**

Thực hiện kế hoạch năm học theo chỉ đạo của Bộ: 35 tuần thực học, học kỳ I bố trí 18 tuần (bắt đầu từ 05/9/2024 đến ngày 17/01/2025), học kỳ II bố trí 17 tuần (bắt đầu từ 20/01/2025 đến 29/5/2025); kết thúc năm học 30/5/2025.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ, của Sở, Phòng GDĐT; Kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/ BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022) và công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phụ lục kèm theo các Công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy. Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện rõ việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có.

*\* Đối với lớp thực hiện theo Chương trình phổ thông 2018*

- Môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 5636/BDGĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 4602/SGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2023 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Môn Nghệ thuật gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời

lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Nội dung Giáo dục địa phương của Hà Nội: Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

Với lớp 6,7,8: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương của thành phố Hà Nội đã được tập huấn.

Với lớp 9: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn 3165/SGDDĐT-GDĐP ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương năm học 2021-2022.

*\* Đối với các môn Ngoại ngữ*

- Tiếp tục thực hiện Chương trình Ngoại ngữ theo lộ trình quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 2 của Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT đến hết cấp học.

- Triển khai dạy tiếng Anh tích hợp trong các môn học khác (Toán và các môn Khoa học) bằng tiếng Anh tại các trường.

*\* Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục*

Tích hợp nội dung giáo dục quyền con người theo Quyết định số 4745/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình giáo dục phổ thông dành cho học sinh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác.



Việc lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục thực hiện theo Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 1621/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/5/2024 của Sở GD&ĐT đảm bảo linh hoạt sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường giúp học sinh dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

*\* Đảm bảo có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập.*

*\* Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Thực hiện Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 11/11/2021 của Thành phố thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030.*

*\* Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục giảng dạy tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, giáo dục An toàn giao thông cho học sinh Hà Nội.*

## **2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, khuyến khích các hình thức dạy học nhằm tạo hứng thú học tập của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT, Công văn số 2605/BGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Đối với nội dung Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học

một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Xây dựng kế hoạch cụ thể và thực hiện các chuỗi hoạt động chào mừng 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2024), 70 năm thành lập Ngành GD&ĐT Thủ đô (1954-2024), chương trình “Hành khúc học sinh Thủ đô”.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Triển khai Học bạ số cấp trung học theo kế hoạch số 904/KH-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ sở giáo dục tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế, chủ động ứng phó với tình huống bất thường; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trên địa bàn quận để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

### **3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT, đảm bảo đánh giá không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kì của môn học phù hợp với kế hoạch dạy học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Các nhà trường chủ động xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

#### **4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực XH tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của HS lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM bảo đảm hiệu quả theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GD&ĐT.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

#### **5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi**

Tổ chức lựa chọn học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi và các cuộc thi khác theo hướng dẫn. Chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

Tham gia kỳ thi HSG lớp 9 các môn văn hoá và các môn khoa học, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS cấp trung học, các cuộc thi quốc gia, quốc tế.

Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp quận các môn Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh và Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp nhằm tôn vinh, công nhận và giới thiệu giáo viên giỏi tiêu biểu tham gia dự thi Thành phố năm học tiếp theo.

Tổ chức thi Olympic ở khối 6, 7, 8 các môn văn hóa, phối hợp với các đơn vị tổ chức thi Olympic tiếng Anh với tinh thần tự nguyện, không thu phí.

#### **6. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý**

Tạo điều kiện cho các giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo đi học nâng cao trình độ.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu bài học, dạy học Stem, chú trọng dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường.

Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; nâng cao ý thức tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

## **7. Bồi dưỡng học sinh giỏi và học sinh yếu, kém**

- Bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Đối với học sinh khối 9: Từ đầu tháng 10 năm 2024, cho những học sinh có kết quả xếp loại học lực và hạnh kiểm khá trở lên (năm học 2023-2024) đăng ký tham gia thi HS giỏi cấp trường, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch dạy bồi dưỡng HSG. Chỉ đạo giáo viên chuẩn bị nội dung kiến thức theo các chuyên đề đã được thống nhất. Phân công chính thức giáo viên dạy bồi dưỡng, chuẩn bị cơ sở vật chất cho việc dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, xếp thời khoá biểu giảng dạy; từ kết quả thi cấp trường lựa chọn những học sinh có thành tích cao tiếp tục bồi dưỡng để tham gia thi cấp Quận.

+ Đối với HS khối 6, 7, 8: Từ tháng 1 năm 2025 cho những học sinh có kết quả xếp loại học tập, Xuất sắc, Giỏi và rèn luyện Tốt trở lên ở học kì I (năm học 2024-2025) đăng ký tham gia dự kỳ thi học sinh giỏi cấp trường, lựa chọn và nuôi dưỡng những em đạt kết quả kế thừa cho năm học tiếp theo.

+ Nhà trường nghiêm khắc loại những học sinh có thái độ học tập thiếu tích cực hoặc không có khả năng theo học. Hàng tháng BGH lắng nghe báo cáo của các giáo viên dạy bồi dưỡng để nắm bắt tình hình học tập của học sinh. BGH động viên kịp thời về mặt tinh thần cho các giáo viên tham gia giảng dạy.

+ Đưa tiêu chí bồi dưỡng học sinh giỏi vào công tác thi đua của nhà trường, tạo quỹ thời gian cho giáo viên tham gia bồi dưỡng. Tạo điều kiện để giáo viên và học sinh có thời gian đọc, nghiên cứu thêm tài liệu sẵn có ở thư viện.

+ BGH nhà trường tham mưu với hội phụ huynh để có phần thưởng cho những học sinh đạt giải các cấp.

- Bồi dưỡng học sinh yếu kém:

+ Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn trong việc phân loại chung của từng học sinh mà lớp mình phụ trách, thuận tiện để có cơ hội giáo viên bộ môn kiểm tra, hỗ trợ kịp thời. Đồng thời có sơ đồ sắp xếp chỗ ngồi của học sinh hợp lý, lập hồ sơ theo dõi học sinh yếu kém từ đầu năm học để có sự phối kết hợp kịp thời giữa nhà trường với phụ huynh giúp học sinh tiến bộ.

+ Kết hợp với giáo viên bộ môn, tổng phụ trách thành lập đôi bạn, nhóm bạn cùng tiến trong việc học ở nhà cũng như giúp nhau trên lớp.

## **8. Đổi mới công tác quản lý chuyên môn**

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

- Thực hiện hồ sơ theo Thông tư 32/2020/TT-BGD ngày 15 tháng 9 năm 2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường THCS trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT và Quyết định số 22/ QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND Thành phố Hà Nội.

- Tăng cường giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, thực hiện sổ điểm điện tử, kế hoạch bài dạy điện tử, quản lý trường học Cơ sở dữ liệu, Chuyển đổi số trong hồ sơ chuyên môn, ...

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## II. Chỉ tiêu - biện pháp cụ thể

### 1. Chỉ tiêu

#### 1.1. Chỉ tiêu chung

| TT | Lĩnh vực                                 | Đăng kí chỉ tiêu phấn đấu năm học 2024-2025 |                                    |
|----|--|---|------------------------------------|
|    |  | Kết quả năm học 2023-2024                   | Đăng ký phấn đấu năm học 2024-2025 |
| 1  | HSG Quốc gia, quốc tế (các môn thi)      | 14  | 14                                 |
| 2  | HSG TP các môn VH và khoa học            | 0   | 5                                  |
| 3  | HSG TP các cuộc thi khác                 | 0   | 5                                  |
| 4  | HSG cấp Quận các môn văn hóa và khoa học | 9   | 10                                 |
| 5  | Rèn luyện, Hạnh kiểm %:<br>Khối 6, 7,8   |   | Khối 6, 7, 8, 9                    |
|    | - Tốt                                    | 93.28                                       | 94.07                              |
|    | - Khá                                    | 6.16  | 5.93                               |
|    | - Đạt                                    | 0.56  | 0                                  |
|    | - Chưa đạt                               | 0   | 0                                  |

|    |   |   |   |
|----|---|---|---|
|    | Khối 9<br>- Tốt<br>- Khá<br>- Trung bình<br>- Yếu   | 100<br>0<br>0<br>0  |   |
| 6  | Học tập, Học lực %:<br>Khối 6,7, 8<br>- Tốt<br>- Khá<br>- Đạt<br>- Chưa đạt<br>Khối 9<br>- Giỏi:<br>- Khá<br>- Trung bình<br>- Yếu<br>- Kém               | 37.25<br>37.25<br>21.01<br>4.48<br>32.18<br>41.09<br>26.73<br>0<br>0                        | Khối 6, 7, 8, 9:<br>40.22<br>40.32<br>19.46<br>0  |
| 7  | Học nghề %:   | Không thi   | Không thi   |
| 8  | TNTHCS %:<br>- Giỏi<br>- Khá<br>- Trung bình<br>- Yếu   | 32.18<br>41.09<br>26.73<br>0  | 39.33<br>41.71<br>20.85<br>0  |
| 9  | Điểm thi vào lớp 10:<br>- Văn<br>- Toán<br>- Tổng điểm môn Toán+ Văn<br>- Tiếng Anh<br>- Môn thứ 4 ( nếu có)<br>- Tổng điểm thi:<br>- Xếp thứ trong quận: | 7.45<br>7.61<br>15.26<br>6.66<br><br>36.78<br>6/13 trường công lập<br>( trừ trường CLC NTL) | 7.65<br>7.86<br>15.51<br>7.6<br>7.8<br>46.42<br>3/14 trường công lập<br>( trừ trường CLC NTL) |
| 10 | Dạy 2 buổi / ngày (Khối nào?<br>Tỷ lệ %?):  | 0   | 0   |
| 11 | GV dạy giỏi:<br>- Quận<br>- Thành phố   | 3<br>1  | 6<br>1  |
| 12 | GV, NV giỏi khác:<br>- Quận   | 4   | 8   |

|    |  |   |  |
|----|--|---|--|
|    | - Thành phố  | 0   | 3  |
| 13 | SKKN<br>- Loại đạt cấp trường:<br>- Loại đạt cấp Quận:<br>- Loại đạt cấp Thành phố:  | 17<br>14<br>5   | 25<br>24<br>15   |
| 14 | Tiết dạy UDCNTT  | 72192   | 72589  |
| 15 | Kiểm tra nội bộ (? hồ sơ GV)   | 12  | 14   |
| 16 | Sách giáo khoa %   | 0   | 0  |
| 17 | Quản lý các hoạt động dạy học chính khóa và ngoài giờ chính khóa   | Đúng quy định   | Đúng quy định  |
| 18 | Khung cảnh sư phạm:  | Tốt   | Tốt  |
| 19 | Công tác thu, chi:   | Đúng quy định   | Đúng quy định  |
| 20 | - Văn nghệ:<br>- Olympic Tiếng Anh:  | Đạt giải<br>Đạt giải  | Đạt giải<br>Đạt giải   |
| 21 | Thể dục TT: Đạt giải<br>- Cấp Quận:<br>- Thành phố:  | 17<br>0   | 25<br>5  |
| 22 | Hoạt động bán trú:   | Đúng quy định   | Đúng quy định  |
| 23 | Thi đua:<br>Tập thể:<br>- Tập thể tiên tiến<br><br>- Tập thể lao động xuất sắc<br><br>- Khen cao<br><br>- Công đoàn<br>- Liên đội<br><br>Cá nhân:<br>- CSTĐ cấp quận | - Tập thể lao động Tiên tiến<br><br>- Tập thể lao động Xuất sắc cấp TP.<br>- Trường tiên tiến xuất sắc về TĐTT cấp TP.<br><br>- Công đoàn vững mạnh.<br>- Liên đội mạnh cấp TP<br><br>- 11 đồng chí | - Tập thể lao động Tiên tiến<br><br>- Tập thể lao động Xuất sắc cấp TP.<br>- Trường tiên tiến xuất sắc về TĐTT cấp TP<br><br>- Cờ thi đua Thành phố<br>- Bằng khen của TP<br>- Bằng khen của Bộ GDĐT<br><br>- Công đoàn xuất sắc.<br>- Liên đội mạnh cấp TP<br><br>- 24 đồng chí |

|    |   |                |   |
|----|---|----------------|---|
|    | - CSTĐ cấp TP<br>- Khen cao                       | - 04 đồng chí  | - 02 đồng chí<br>- Bằng khen của Th.phố: 05 đồng chí<br>- Bằng khen của Bộ: 05 đồng chí<br>- Bằng khen của Chính phủ: 01 đồng chí |
| 24 | Quy chế dân chủ:                                  | Tốt            | Tốt   |
| 25 | Y tế học đường:                                   | Tốt            | Tốt   |
| 26 | Thư viện:<br>- Chuẩn<br>- Tiên tiến<br>- Xuất sắc | Chuẩn mức độ 1 | Chuẩn mức độ 1  |
| 27 | Sử dụng và quản lý tài sản công                   | Tốt            | Tốt   |

**\* Chỉ tiêu từng bộ môn**

| Môn        | Kết quả<br>Năm học 2023 - 2024 |         |         |              | Chỉ tiêu<br>Năm học 2024 - 2025 |         |         |              |
|------------|--------------------------------|---------|---------|--------------|---------------------------------|---------|---------|--------------|
|            | Tốt (%)                        | Khá (%) | Đạt (%) | Chưa đạt (%) | Tốt (%)                         | Khá (%) | Đạt (%) | Chưa đạt (%) |
| Toán       | 44.82                          | 28.57   | 17.66   | 11.95        | 35.84                           | 38.81   | 24.45   | 0            |
| KHTN       | 47.53                          | 34.81   | 16.23   | 1.43         | 50.39                           | 35.15   | 14.46   | 0            |
| Công nghệ  | 72.47                          | 24.94   | 2.47    | <b>0.13</b>  | 70.99                           | 26.83   | 2.18    | 0            |
| Tin học    | 66.62                          | 32.34   | 1.04    |              | 71.78                           | 27.13   | 1.09    | 0            |
| Ngữ văn    | 29.22                          | 44.94   | 22.47   | 3.38         | 33.66                           | 45.15   | 31.19   | 0            |
| LS - ĐL    | 40.26                          | 35.84   | 23.12   | 0.78         | 43.26                           | 43.96   | 12.78   | 0            |
| GDCD       | 47.92                          | 40.52   | 10.78   | 0.78         | 55.15                           | 44.85   | 0       | 0            |
| Tiếng Anh  | 36.88                          | 26.75   | 20.52   | 15.84        | 41.29                           | 31.69   | 27.02   | 0            |
| Nghệ thuật | 100                            | 0       | 0       | 0            | 100                             | 0       | 0       | 0            |
| GDTC       | 100                            | 0       | 0       | 0            | 100                             | 0       | 0       | 0            |

**1.2. Chỉ tiêu cá nhân**

- 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành chương trình BDTX năm 2024- 2025.
- 100% GV thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn.
- 100% GV có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, quy chế chuyên môn.
- 100% GV có đầy đủ hồ sơ chuyên đổi số về chuyên môn.



- 100% giáo viên sử dụng ĐDDH có sẵn khi lên lớp và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.
- 100% giáo viên thực hiện việc chấm, trả bài, vào điểm đúng qui định.
- 100% giáo viên soạn giảng đáp ứng đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá.
- Số tiết dự giờ tối thiểu phải đạt:
  - + BGH dự giờ: Ít nhất 1 tiết/1/2 tổng số GV/năm (giáo viên của tổ được phân công quản lý)
  - + Tổ trưởng và tổ phó: Ít nhất 1 tiết/GV/năm (không tính thi GVĐG, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn)
  - + Trong năm học mỗi giáo viên tham gia dự giờ học hỏi kinh nghiệm, tư vấn giúp đỡ đồng nghiệp ít nhất 14 tiết (mỗi học kỳ dự ít nhất 07 tiết);
- Thao giảng: 2 tiết/năm/Gv (mỗi học kỳ 01 tiết).
- Trong năm học kiểm tra toàn diện 25% giáo viên.
- Kế hoạch kiểm tra đột xuất giờ dạy, hồ sơ của giáo viên theo hàng tháng.

### **1.3. Chỉ tiêu đối với GVCN**

- Số học sinh bỏ học: Không có
- Số học sinh lưu ban: Theo chỉ tiêu chung nhà trường.
- Không có học sinh vi phạm pháp luật, vi phạm TTATGT.
- 100% học sinh ứng xử có văn hóa, thân thiện, văn minh.
- Tổ chức họp phụ huynh học sinh 3lần/năm (Đầu năm, giữa năm, cuối năm) và đột xuất khi có việc để xử lí.
- Chất lượng giáo dục học tập và rèn luyện đạt chỉ tiêu theo đăng ký bàn giao đầu năm.
  - Thực hiện nghiêm túc các nội dung khác của công tác chủ nhiệm lớp được quy định.

### **1.4. Chỉ tiêu Tổ chuyên môn**

- 100% tổ chuyên môn có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, hồ sơ chuyển đổi số.
- 100% tổ chuyên môn thực hiện đổi mới phương pháp và kiểm tra đánh giá.
- Chỉ đạo, thực hiện công tác lồng ghép trong dạy học.
- Tổ chuyên môn có HS giỏi cấp cấp Quận, cấp Thành phố.
- Họp và sinh hoạt tổ chuyên môn 01 lần/tháng (vào tuần thứ 1 của tháng); nhóm chuyên môn họp 2 lần/tháng (vào tuần thứ 2,3 của tháng); Lên kế hoạch dự giờ, trao đổi kinh nghiệm thường xuyên hàng tuần, hàng tháng; Tổ chức sinh hoạt chuyên môn có nội dung cụ thể, mang tính khả thi cao.
  - Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
  - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn 1 lần/tháng (có thể kiểm tra đột xuất nếu cần).

- Công tác kiểm tra nội bộ: Theo kế hoạch và chỉ tiêu chung nhà trường.
- Một năm dự giờ xếp loại giáo viên ít nhất 02 tiết/01 giáo viên có tiết dạy đều ứng dụng CNTT.
- Mỗi tổ thực hiện 02 tiết dạy Steam, 04 tiết dạy nghiên cứu bài học, 02 tiết dạy học chủ đề /năm.
- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 07 chuyên đề/năm
- Tổ chức hoạt động ngoại khoá ít nhất: 1 lần/năm/ tổ CM.
- Tham mưu cùng tổ Tâm lý tư vấn học đường tham gia công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.
- Tham gia đầy đủ các hội thi, hoạt động do trường và cấp trên phát động.
- Thực hiện báo cáo, lưu trữ hồ sơ đảm bảo theo quy định.
- Thực hiện nghiêm túc các nội dung khác của tổ chuyên môn được quy định

## **2. Giải pháp tổ chức thực hiện**

### *2.1. Đối với Ban Giám hiệu*

- Phân cấp quản lý chuyên môn; phát huy vai trò quản lý của Tổ trưởng, Tổ phó.
- Tổ chức tập huấn, triển khai đầy đủ các văn bản chuyên môn đến từng tổ chuyên môn, giáo viên; tập trung đi sâu vào thảo luận bàn bạc vấn đề chuyên môn. Tăng cường thực hiện các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” về xây dựng các chuyên đề/chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá...
- Phối hợp với tổ trưởng, tổ phó kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh yếu kém, học sinh giỏi của đơn vị.
- Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy.
- Chỉ đạo công tác chuyển đổi số trong nhà trường.
- Phát động phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ trong năm: 20/10, 20/11, 22/12, 08/3, 26/3, 30/4, 01/05, ...
- Tiến hành kiểm tra nội bộ theo kế hoạch, kiểm tra chuyên đề và đột xuất.
- Phát động phong trào viết SKKN, viết đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, làm và sử dụng ĐDDH.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục môn học có lồng ghép các nội dung theo yêu cầu của từng bộ môn.
- Chỉ đạo đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá phân tích kết quả, điều chỉnh hoạt động dạy học.
- Phối hợp các tổ chức hội, đoàn thể, GVCN vận động học sinh bỏ học ra học lại.

### *2.2. Đối với Tổ chuyên môn*

- Hoàn thành tốt hồ sơ của tổ đã được qui định; hồ sơ lưu các văn bản quản lý, chỉ đạo chuyên môn liên quan, kế hoạch dạy học, các kế hoạch lồng ghép, các kế hoạch thuộc tổ chuyên môn quản lý, bàn giao chất lượng, ...

- Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch công tác hàng tuần, tháng trong phạm vi của tổ và tổ chức thực hiện kịp thời.

- Kiểm tra hồ sơ GV, dự giờ thăm lớp một cách chặt chẽ, có đánh giá và rút kinh nghiệm kịp thời.

- Theo dõi các thành viên trong tổ, việc giảng dạy trên lớp và tham gia các hoạt động trong nhà trường.

- Theo dõi và chủ động phân công dạy bù, dạy thay cho các thành viên trong tổ, khi được sự đồng ý của BGH.

- Tổ chức đánh giá giáo viên trong tổ ở học kì và cuối năm một cách chính xác, dân chủ, hợp lí, đúng chuẩn. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên trong tổ.

- Khuyến khích các giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi, tham gia các hội thi khác do trường và ngành tổ chức.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, sử dụng thành thạo phần mềm office 365, CSDL ngành, Temis, .. để quản lý hồ sơ điện tử, quản lý điểm, học sinh; đánh giá công chức, viên chức,...

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động chuyên môn của GV trong tổ; triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và hoạt động chuyên môn.

- Chủ động kiểm tra, đánh giá giáo viên theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- Trong sinh hoạt chuyên môn chú trọng đến việc sinh hoạt theo chủ đề và hướng nghiên cứu bài học áp dụng đổi mới PPDH vào những bài có nội dung kiến thức mới, bài khó, bài có thí nghiệm thực hành; phương pháp bồi dưỡng học sinh yếu kém.

- Phối hợp cùng Công đoàn, văn phòng, các ban ngành đoàn thể thực hiện nghiêm túc việc theo dõi thi đua hàng tuần, hàng tháng các thành viên do mình quản lý.

- Thực hiện chế độ báo cáo chuyên môn, báo cáo tổng kết thi đua của tổ hàng tháng, phân tích kết quả kiểm tra, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy với lãnh đạo trường.

### *2.3. Đối với giáo viên bộ môn*

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng giáo dục của bộ môn do mình phụ trách. Có biện pháp để nâng dần chất lượng giáo dục từng môn học trực tiếp giảng dạy.

- Cuối kỳ, năm học đánh giá bằng văn bản và gửi cho tổ chuyên môn về công tác bàn giao chất lượng học sinh.

- Thực hiện tốt qui chế chuyên môn (kế hoạch dạy học, kiểm tra, chấm và trả bài vào điểm, dự giờ, thao giảng...). Ra vào lớp đúng giờ, phát huy hiệu quả thời gian dạy trên lớp.

- Cập nhật thường xuyên vào Office 365 và thực hiện nghiêm túc quy chế sử dụng sổ điểm điện tử, hồ sơ chuyển đổi số.

- Nghiên cứu soạn và giảng dạy với sự hỗ trợ của CNTT, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 7/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông.

- Giáo viên các môn KHTN, Công nghệ tăng cường sử dụng các thiết bị dạy học, dụng cụ thí nghiệm hiện có, hướng dẫn học sinh thực hiện đủ các tiết thí nghiệm thực hành theo quy định chương trình.

- Giáo viên các môn: Văn, Lịch sử và Địa lí, GDCD chú trọng đổi mới trong cách dạy và kiểm tra, ra đề kiểm tra có phần đề mở để học sinh vận dụng kiến thức tổng hợp, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài.

- Tăng cường phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, hs yếu kém. Tham gia dạy bồi dưỡng theo sự phân công của nhà trường với tinh thần trách nhiệm cao.

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá; thực hiện coi, chấm bài kiểm tra, chấm thi nghiêm túc, đánh giá đúng thực chất bài làm của học sinh. Tập cho học sinh khả năng tự đánh giá.

#### *2.4. Đối với giáo viên chủ nhiệm*

- Nâng cao vai trò của GVCN trong việc quản lý, phối hợp GD toàn diện cho HS thực hiện tốt nội qui trường lớp.

- Thường xuyên giáo dục học sinh giữ vệ sinh trường, lớp và theo khu vực được phân công.

- Thường xuyên theo dõi chuyên cần học tập của học sinh; duy trì sĩ số lớp; không để HS bỏ học; phân loại học sinh; theo dõi sự chuyển biến học sinh của lớp mình để phối hợp cùng GVBM, PHHS có kế hoạch bồi dưỡng hợp lý.

- Hướng dẫn học sinh tự học, đọc sách, báo ở thư viện, trên mạng.

- Tăng cường công tác quản lý, kỷ luật học sinh.

- Chú trọng khâu trang trí lớp, bảo vệ cơ sở vật chất lớp học.

#### *2.5. Đối với Tổng phụ trách Đội*

- Thường xuyên giáo dục động cơ, thái độ học tập cho học sinh thông qua lễ chào cờ đầu tuần, có những hình thức giáo dục học sinh để tăng khả năng giao tiếp và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tích cực tham gia vận động học sinh bỏ học.

- Phát động các phong trào theo chủ điểm tháng có hiệu quả.
- Tổ chức đổi mới trong hình thức sinh hoạt ngoại khóa để thu hút học sinh tham gia, làm cho học sinh cảm thấy “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” ở đó “Trường là nhà, thầy cô là cha mẹ, bạn bè là anh em”.
- Tăng cường tư vấn, kiểm tra đánh giá hồ sơ và theo dõi hoạt động HĐTN của giáo viên chủ nhiệm.

#### *2.6. Thực hiện chế độ báo cáo*

- Giáo viên báo cáo tình hình HS lớp chủ nhiệm, hoạt động chuyên môn về BGH qua tổ trưởng chuyên môn hàng tháng.
- Tổ chuyên môn tổng hợp và báo cáo hoạt động chuyên môn về cho Hiệu trưởng vào ngày 20 hàng tháng.

#### *2.7. Đối với tổ tư vấn tâm lý học đường*

- Lập kế hoạch cụ thể tư vấn, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu các tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường.

- Hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

- Phối hợp tốt với GVCN, GVBM, các ban ngành đoàn thể trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ.

- Định kỳ báo cáo về nhà trường, cấp trên theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác chuyên môn của trường THCS Mỹ Đình 2 năm học 2024-2025, đề nghị các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu gặp khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời đồng chí Hiệu trưởng và Ban chuyên môn để có hướng điều chỉnh phù hợp./.

#### ***Nơi nhận:***

- TCM, GV (để t/h)
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Bùi Thị Ngọc Lan**